TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 17/2025/QĐCNTTLH	*Thanh Ba, ngày 07 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Anh Đàm Trung K và chị Nguyễn Thị Kim H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Đàm Trung K.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 02 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Anh **Đàm Trung K**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu 1, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- *Người bị kiện:* Chị **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Đàm Trung K và chị Nguyễn Thị Kim H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh K và chị H xác nhận có 02 con chung là Đàm Quang A, sinh ngày 31/8/2013 và Đàm Quang M, sinh ngày 16/01/2017. Hiện nay cả 02 con chung đều đang ở với anh K tại khu 1, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Ly hôn, anh K và chị H thỏa thuận để anh K trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung

kể từ khi ly hôn đến khi từng con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh K do anh K không yêu cầu.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình, các vấn đề khác:* Anh K và chị H không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- UBND xã T, huyện P;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Vi Thị Năm